

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM YÊN
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **242/2020/HNGĐ-ST**

Ngày 29/9/2020

V/v Tranh chấp hôn nhân và gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM YÊN, TỈNH TUYÊN QUANG**

- Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mạc Văn Tuyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà: Lý Bích Phụng - Giáo viên.

2. Ông: Nguyễn Văn Sơn - Cán bộ Thanh tra huyện hàm Yên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Vũ Phương Hà- Kiểm sát viên.

Ngày 29/9/2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 138/2020/TLST- HNGĐ, ngày 28 tháng 5 năm 2020, về việc “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2020/QĐXXST- HNGĐ ngày 28 tháng 8 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 29/2020/QĐST- HNGĐ ngày 14 tháng 9 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lý Thị Ngh, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Thôn B, xã H, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị đơn: Anh Bàn Văn Th, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Thôn B, xã H, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

(Chị Ngh có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Th vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN

*** Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn Chị Lý Thị Ngh trình bày:**

- Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Bàn Văn Th chung sống với nhau trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục, tập quán của địa phương và có đăng ký kết hôn ngày 09/10/2013 tại UBND xã Minh Hương, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang. Cuộc sống chung vợ chồng hạnh phúc, nhưng đến năm 2018 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp nhau, bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Khi mâu thuẫn xảy ra vợ chồng đã sống ly thân nhau từ năm 2018 đến nay và không

quan tâm gì đến nhau nữa. Nay chị xác định không còn tình cảm vợ chồng với anh Th, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Bàn Văn Th.

- *Về con chung*: Chị và anh Th có 01 con chung là cháu Lý Hoàng Long Nh sinh ngày 24/4/2013. Khi ly hôn chị đề nghị được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Nh đến khi trưởng Th và không yêu cầu anh Th phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản và vay nợ chung*: Chị Ngh xác định không có, không yêu cầu giải quyết.

* Bị đơn anh Bàn Văn Th đã được Tòa án tiến hành triệu tập nhiều lần, nhưng anh Th không đến Tòa án giải quyết. Qua xác minh tại địa phương xác định hiện nay anh Th vẫn đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn B, xã H, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang, nhưng hiện tại anh Th đi làm ăn xa không có mặt ở địa phương, mặc dù anh Th đi làm ăn xa, nhưng ngày nghỉ, ngày lễ vẫn về thôn Đá Bàn. Tòa án đã tiến hành các thủ tục tố tụng theo quy định, nhiều lần tiến hành niêm yết văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật, nhưng anh Th vẫn cố tình không đến Tòa án giải quyết thuộc trường hợp cố tình trốn tránh.

* Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

- *Về tố tụng*: Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án đều đảm bảo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với nguyên đơn chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, đối với bị đơn chưa chấp hành việc triệu tập của Tòa án. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án báo gọi nhiều lần nhưng anh Th không đến tham gia hòa giải dẫn đến việc không hòa giải được và phải đưa vụ án ra xét xử là đúng với quy định của pháp luật.

- *Về nội dung*: Chị Ngh và anh Th kết hôn với nhau năm 2013 có đăng ký kết hôn tại UBND xã H ngày 09/10/2013, trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, tính tình không hợp nhau. Hiện Chị Ngh và anh Th sống ly thân, mâu thuẫn vợ chồng giữa Chị Ngh và anh Th đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào các quy định của Luật hôn nhân và gia đình đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của Chị Ngh và xử cho Chị Lý Thị Ngh được ly hôn với anh Bàn Văn Th. Về con chung đề nghị Hội đồng xét xử giao cháu Lý Hoàng Long Nh sinh ngày 24/4/2013 cho Chị Lý Thị Ngh được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử buộc Chị Ngh phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng*: Nguyên đơn Chị Lý Thị Ngh có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt; bị đơn anh Bàn Văn Th đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần, nhưng

vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Ngh và anh Th kết hôn với nhau năm 2013 có đăng ký kết hôn tại UBND xã H ngày 09/10/2013, trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc và được hai bên gia đình tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán của địa phương. Như vậy hôn nhân giữa Chị Lý Thị Ngh và anh Bàn Văn Th là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình giải quyết vụ án Chị Ngh xác định cuộc sống chung vợ chồng ban đầu hạnh phúc, nhưng sau đó phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, tính tình không hợp nhau. Khi mâu thuẫn xảy ra vợ chồng không thể hòa hợp được, nên vợ chồng đã sống ly thân nhau từ năm 2018 đến nay, trong thời gian sống ly thân vợ chồng không quan tâm gì đến nhau.

Qua xác minh ở địa phương xác định Chị Ngh và anh Th kết hôn với nhau năm 2013, sau khi kết hôn Chị Ngh và anh Th sinh sống tại thôn Đá Bàn, xã Minh Hương, đến năm 2018 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn sau khi mâu thuẫn xảy ra Chị Ngh và anh Th sống ly thân từ đó đến nay, trường hợp Chị Ngh và anh Th về đoàn tụ cũng không hạnh phúc vì mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, căng thẳng.

Hội đồng xét xử thấy rằng do bất đồng quan điểm trong cuộc sống dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng giữa Chị Ngh và anh Th. Khi mâu thuẫn xảy ra vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2018 đến nay, trong thời gian sống ly thân vợ chồng không quan tâm gì đến nhau. Vì vậy có căn cứ xác định mâu thuẫn vợ chồng giữa Chị Ngh và anh Th đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được và không thể tồn tại được một gia đình ấm no, bình đẳng, hạnh phúc và tiến bộ. Do vậy cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của Chị Ngh với anh Th là phù hợp với quy định tại Điều 56 - Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] *Về con chung*: Chị Ngh và anh Th có 01 con chung là cháu Lý Hoàng Long Nh sinh ngày 24/4/2013, hiện nay cháu Nh đang sinh sống cùng với Chị Ngh. Chị Ngh có nguyện vọng sau khi ly hôn được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Nh đến khi trưởng Th. Hội đồng xét xử thấy rằng khoản 2 Điều 81 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014 quy định: “*Vợ, chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, nghĩa vụ, quyền của mỗi bên sau khi ly hôn đối với con; trường hợp không thỏa thuận được thì Tòa án quyết định giao con cho một bên trực tiếp nuôi căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con; nếu con từ đủ 07 tuổi trở lên thì phải xem xét nguyện vọng của con*”. Quá trình giải quyết vụ án qua hỏi ý kiến của cháu Nh thì cháu Nh có nguyện vọng được ở với Chị Ngh, mặt khác qua xác minh tại địa phương xác định anh Th đi làm ăn xa không có mặt ở địa phương. Do vậy để đảm bảo quyền lợi và sự phát triển về mọi mặt của cháu Lý Hoàng LNh cần giao cháu Lý Hoàng Long Nh cho Chị Lý Thị Ngh trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục là phù hợp với quy định của pháp luật. Do Chị Ngh không yêu cầu anh Th phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] *Về tài sản và vay nợ chung*: Chị Ngh xác định không có, không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] *Về án phí*: Chị Lý Thị Ngh phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng các Điều 28; 147; 207; 227; 228; 235; 238; 266; 267; 271; 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 56; 81; 82; 83; 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

*** Tuyên xử:**

- *Về quan hệ hôn nhân*: Xử cho Chị Lý Thị Ngh được ly hôn với anh Bàn Văn Th.

- *Về con chung*: Giao cháu Lý Hoàng Long Nh sinh ngày 24/4/2013 cho Chị Lý Thị Ngh trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Anh Bàn Văn Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng Chị Ngh và có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở. Các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

- *Về án phí*: Chị Lý Thị Ngh phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0002099, ngày 28/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Yên, Chị Ngh đã nộp đủ án phí.

Anh Bàn Văn Th không phải chịu án phí.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được hay niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- Chi cục T.H.A DS huyện Hàm Yên;
- UBND xã H(Nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mạc Văn Tuyến